TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ SƠN TÂY, TP. HÀ NỘI** Bản án số 16/2023/HSST Ngày 27/3/2023	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ SƠN TÂY, TP. HÀ NỘI
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Lưu Ngọc Hưng**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Phùng Khắc Tuấn**

Bà **Nguyễn Thị Thi**

Thư ký phiên toà: Ông **Lê Đức Thuận** – Thư ký Toà án nhân dân thị xã Sơn Tây.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây tham gia phiên toà: Ông **Lê Minh Đức** - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 07/2023/HSST ngày 16 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

BÙI VĂN K, sinh năm 2002; ĐKHKTT: Xóm M, xã T, huyện L, tỉnh H; Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: M; Tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 8/12; con ông: Bùi Văn K, sinh năm 1979 và bà: Bùi Thị N, sinh năm 1978; vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 15/11/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 01- Công an thành phố Hà Nội; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Danh S- Trợ giúp viên pháp lý- Trung tâm trợ giúp pháp lý số 1, TP. Hà Nội.

Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Văn Q, sinh 1974

Địa chỉ: Tổ dân phố 1, phường T, TX S, TP H.

2. Anh Phùng Mạnh L, sinh 1988

Địa chỉ: Tổ dân phố 1, phường T, TX S, TP H.

3. Anh Phùng Đình Q, sinh 1972

Địa chỉ: Tổ dân phố 2, phường T, TX S, TP H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Bùi Văn K, sinh ngày 19/01/2002, ở Xóm M, xã T, huyện L, tỉnh H là đối

tượng nghiện ma túy và không có việc làm ổn định. Ngày 10/11/2022, K đến bến xe ô tô huyện L để bắt xe đi đến thị xã Sơn Tây tìm việc làm. Tại đây, K nhờ một người lái xe ôm không quen biết đi mua hộ 3.000.000đ tiền ma túy để mang theo sử dụng; Người này đồng ý cầm tiền đi mua rồi về đưa cho K 01 gói ma túy. K cầm gói ma túy rồi đi ô tô đến khu vực cổng làng Mỗ thuộc phường Trung Hưng, Thị xã Sơn Tây thì xuống xe đi vào quán uống nước. Tại đây, K làm quen với một người thanh niên và được người này cho số điện thoại là 0356.626.044 để liên lạc. K tự lưu tên người này trong máy điện thoại là "Ma". Khoảng 9h 30 ngày 15/11/2022, K đang ở khu vực ngã tư bệnh viện 105 thuộc phường Sơn Lộc thì nhận được điện thoại của "Ma" gọi đến hỏi mua 2.000.000đ tiền ma túy. Trong thời gian ở thị xã Sơn Tây thì K đã sử dụng nửa số ma túy đã mua nên K đồng ý bán số ma túy còn lại cho "Ma" với giá 2.000.000đ. K hẹn "Ma" đến khu vực cổng làng Mỗ, phường Trung Hưng để mua bán ma túy. Sau đó, K cho gói ma túy vào trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long, màu vàng rồi thuê xe ôm đi đến cổng làng Mỗ thì xuống xe rồi đi bộ vào trong làng. Vào hồi 19 giờ 35 phút ngày 15/11/2022, K đi đến đầu ngõ 3, Ái Mỗ thuộc tổ dân phố 2, phường Trung Hưng thì bị lực lượng Công an phường Trung Hưng đang làm nhiệm vụ thấy có biểu hiện nghi vấn nên kiểm tra hành chính và phát hiện K đang cầm một gói ma túy nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (một) vỏ bao thuốc lá Thăng Long, màu vàng bên trong có 01(một) gói nhỏ giấy bạc bên trong chứa chất bột màu trắng thu giữ trên tay phải của K. (K khai là ma túy heroin mang đi bán).

- 01(một) điện thoại di động ITEL, màu đen, IMEIL 1: 35514911836044. IMEIL 2 : 35514911836051, đã qua sử dụng.

Qua xét nghiệm xác định K dương tính với ma túy.

Tại bản kết luận giám định số: 7913/KLGĐ-PC09 ngày 24/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: *Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,484 gam./.*

Về nguồn gốc ma túy: Do K không biết rõ tên và địa chỉ cụ thể của người mua hộ ma túy cho K và người mua ma túy của K ở đâu nên không có cơ sở xác minh làm rõ để xử lý được.

Quá trình điều tra xác định chị Trương Thị Ngọc Á - Sinh năm: 2000, ở B - Đ - Q - N là người đăng ký thuê bao số điện thoại 0356.626.044. Tuy nhiên, chị A không thừa nhận bản thân đã sử dụng số điện thoại trên và không quen biết gì với K nên không có cơ sở để xử lý.

Vật chứng: 01(một) phong bì niêm phong dán kín của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, bên ngoài có chữ ký của Bùi Văn K và cán bộ Công an phường Trung Hưng là Nguyễn Hùng Sơn cùng giám định viên Nguyễn Văn Hùng.

01(một) điện thoại di động ITEL, màu đen, IMEIL 1: 35514911836044. IMEIL

2 : 35514911836051, đã qua sử dụng, được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thị xã Sơn Tây để xử lý theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra, truy tố Bùi Văn K đã thành khẩn khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản cáo trạng số 09/CT-VKS ngày 14/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội đã truy tố Bùi Văn Khánh về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật còn hạn chế. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Bùi Văn Khánh từ 24 đến 30 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01(một) phong bì niêm phong dán kín của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, bên ngoài có chữ ký của Bùi Văn K và cán bộ Công an phường Trung Hưng là Nguyễn Hùng Sơn cùng giám định viên Nguyễn Văn Hùng.

Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01(một) điện thoại di động ITEL, màu đen, IMEIL 1: 35514911836044.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thị xã Sơn Tây, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định theo Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo được đưa ra các tài liệu, chứng cứ phù hợp quy định của pháp luật, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Bùi Văn K đã hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình cũng như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo Bùi Văn K phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Xét về chứng cứ đã có cơ sở để kết luận:

Vào hồi 10 giờ 35 phút ngày 15/11/2022, Công an phường Trung Hưng đang làm nhiệm vụ trên đường Ái Mỗ thuộc tổ dân phố 2 - Trung Hưng - Thị xã Sơn Tây thấy Bùi

Văn K đi bộ có biểu hiện nghi vấn; Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra hành chính thì phát hiện Khánh đang cầm trong tay phải 0,484 gam ma túy loại Heroine với mục đích mang đi bán. Tổ công tác đã bắt giữ K cùng tang vật.

Như vậy, đã có đủ cơ sở để khẳng định bị cáo Bùi Văn K, phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* như Viện kiểm sát truy tố là đúng.

[3] Xét về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội: Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo xâm phạm đến chế độ quản lý của nhà nước về quản lý chất ma túy. Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, tính chất mức độ phạm tội là nghiêm trọng. Bị cáo là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó, Tòa án cần phải xử lý nghiêm mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm.

[4] Bị cáo có nhân thân tốt, mới phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự ở giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn, hối cải. Bị cáo là người dân tộc thiểu số. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về trách nhiệm hình sự: Bị cáo không đủ điều kiện để được tự cải tạo ngoài xã hội mà cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt hình phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38 Bộ luật hình sự buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn là phù hợp.

Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01(một) phong bì niêm phong dán kín của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, bên ngoài có chữ ký của Bùi Văn K và cán bộ Công an phường Trung Hưng là Nguyễn Hùng Sơn cùng giám định viên Nguyễn Văn Hùng bên trong chứa chất bột màu trắng là ma túy loại Heroin thuộc loại nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01(một) điện thoại di động ITEL, màu đen, IMEIL 1: 35514911836044. IMEIL 2: 35514911836051, đã qua sử dụng thu của Bùi Văn K là công cụ để liên lạc thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[7] Về các vấn đề khác có liên quan đến vụ án:

Về nguồn gốc ma túy: Do K không biết rõ tên và địa chỉ cụ thể của người mua hộ ma túy cho K và người mua ma túy của K ở đâu nên không có cơ sở xác minh làm rõ để xử lý được.

Quá trình điều tra xác định chị Trương Thị Ngọc A, sinh năm 2000, ở B, Đ huyện Q, tỉnh N là người đăng ký thuê bao số điện thoại 0356.626.04. Tuy nhiên, chị A không thừa nhận bản thân đã sử dụng số điện thoại trên và không quen biết gì với K nên không có cơ sở để xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; khoản 1, 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Về tội danh: Bị cáo Bùi Văn K phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*

Về hình phạt: Bùi Văn K 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 15/11/2022.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01(một) phong bì niêm phong dán kín của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, bên ngoài có chữ ký của Bùi Văn K và cán bộ Công an phường Trung Hưng là Nguyễn Hùng Sơn cùng giám định viên Nguyễn Văn Hùng.

Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01(một) điện thoại di động ITEL, màu đen, IMEIL 1: 35514911836044.

(Các vật chứng hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/02/2023.

Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Về quyền kháng cáo, thời hạn kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo Bùi Văn K có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TP. Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân TX. Sơn Tây;
- Công an thị xã Sơn Tây;
- Thi hành án dân sự thị xã Sơn Tây;
- Bị cáo;
- UBND xã T, huyện L, H; THAHS;
- Lưu Hồ sơ vụ án +VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Lưu Ngọc Hưng

Thành viên hội đồng xét xử **Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

Lưu Ngọc Hưng

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TP. Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân TX. Sơn Tây;
- Công an thị xã Sơn Tây;
- Thi hành án dân sự thị xã Sơn Tây;
- Bị cáo;
- UBND xã Tuân Đạo, huyện Lạc Thủy, Hòa Bình; THAHS;
- Lưu Hồ sơ vụ án +VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Lưu Ngọc Hưng

TOµ ¸N NHCN DCN
THÞ X· S¬N TCY - Hµ N I

C NG HOµ X· H I CHñ NGHÜA VIÖT NAM
§ C L P - T DO - H¹NH PH C

S¬N TCY, NGµY 27 TH¸NG 3 N¨M 2023

BI ªN B¶N NGHÞ ¸N
TOµ ¸N NHCN DCN THÞ X· S¬N TCY - TP Hµ N I
V I H I RéNG XÐT XÖ S¬ TH M GåM Cã:

Vào hồi giờ ngày 27 tháng 3 năm 2023;

Tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội

TH M PH¸N - CHñ TO¹ PHI ªN TßA: **Ông Lưu Ngọc Hưng**

C¸C H I TH M: **Ông Phùng Khắc Tuấn, Bà Nguyễn Thị Thi**

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

BÙI VĂN KHÁNH, sinh năm 2002; ĐKHKTT: Xóm Mọi Mới, xã Tuân Đạo, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình; Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do;

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc trường hợp trả hồ sơ để điều tra bổ sung.

Kết quả biểu quyết: 3/3

2. Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều là chứng cứ hợp pháp.

Kết quả biểu quyết: 3/3

3. Có căn cứ kết tội các bị cáo Bùi Văn Khánh phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3

4. Về điều luật áp dụng và hình phạt: Áp dụng KHO¶N 1 RI U 251; RI M S KHO¶N 1, KHOảN 2 ĐI U 51; ĐiềU 38 CñA B LU T H×NH S ;

Xử phạt: Bùi Văn Khánh 24(Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tình từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 15/11/2022).

Kết quả biểu quyết: 3/3

5. Các vấn đề khác:

V xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 cña B LU T H×NH S ; Điều 106 CñA Bé LU T T TôNG H×NH S :

Tịch thu tiêu hủy: 01(một) phong bì niêm phong dán kín của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, bên ngoài có chữ ký của Bùi Văn Khánh và cán bộ Công an phường Trung Hưng là Nguyễn Hùng Sơn cùng giám định viên Nguyễn Văn Hùng.

Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01(một) điện thoại di động ITEL, màu đen, IMEIL 1: 35514911836044.

Các vật chứng hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/02/2023

Kết quả biểu quyết: 3/3

V ¸N PH : Áp dụng khoản 1, 2 điều 135; khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a KHO¶N 1 RI U 1 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo được miễn ¸N PH H×NH S S¬ TH M theo quy định của pháp luật.

Kết quả biểu quyết: 3/3

Về quyền kháng cáo, thời hạn kháng cáo:

C¨N Cø §I U 331, 333 CñA B LU T T TôNG H×NH S :

BÞ C¸O R-î C QUY N KH¸NG C¸O bản án này trong H¹N 15 NGµY K Tõ NGµY TUY³N ¸N sơ thẩm.

Kết quả biểu quyết: 3/3

6. Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đảm bảo hợp pháp.

Kết quả biểu quyết: 3/3

7. Kiến nghị phòng ngừa tội phạm, khắc phục vi phạm: không.

Kết quả biểu quyết: 3/3

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Ngọc Hưng